

MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT ĐÃ BAN HÀNH

TỈNH BAN HÀNH	CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI MIỄN TIỀN THUÊ ĐẤT	GHI CHÚ
(1) (2) Yên Bái (NQ số 98/2024/NQ- HĐND ngày 24/10/2024)	Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với: a) Các dự án phi lợi nhuận. b) Các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định thực hiện trên địa bàn các xã trong tỉnh (không bao gồm các xã của thành phố Yên Bái). 2. Đối với các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định thực hiện trên địa bàn các xã, phường, thị trấn còn lại trong tỉnh, việc miễn tiền thuê đất được thực hiện như sau: a) Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Trạm Tấu của huyện Trạm Tấu, thị trấn Mù Cang Chải của huyện Mù Cang Chải và thị trấn Yên Thế của huyện Lục Yên. b) Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các xã, phường của thành phố Yên Bái. c) Miễn tiền thuê đất 25 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các phường của thị xã Nghĩa Lộ. d) Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Mậu A của huyện Văn Yên, thị trấn cổ Phúc của huyện Trấn Yên, thị trấn Yên Bình của huyện Yên Bình. đ) Miễn tiền thuê đất 35 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Sơn Thịnh, thị trấn nông trường Trần Phú, thị trấn nông trường Liên Sơn của huyện Văn Chấn và thị trấn Thác Bà của huyện Yên Bình. 3. Trường hợp diện tích đất thực hiện dự án nằm trên nhiều địa bàn có chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất khác nhau: Căn cứ các quy định của pháp luật, giao UBND tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện theo từng trường hợp cụ thể. Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp Dự án đang hoạt động đã được ưu đãi về miễn tiền thuê đất cao hơn quy định của Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Nghị quyết này thì được hưởng theo quy định tại Nghị quyết này của thời gian ưu đãi còn lại kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	

(2) Cao Bằng (NQ số 92/2024/NQ- HĐND ngày 30/10/2025)	Điều 5. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn hoạt động dự án <i>(tối đa 50 năm)</i> đối với: a) Các dự án phi lợi nhuận. b) Các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định thực hiện trên khu đất chưa hoàn thành giải phóng mặt bằng. 2. Đối với các dự án đầu tư xã hội hóa thực hiện trên khu đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng <i>(trừ các dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều này)</i>: a) Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thành phố Cao Bằng, huyện Quảng Hòa và huyện Hòa An. b) Miễn tiền thuê đất 25 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn huyện Hà Quảng, huyện Hạ Lang, huyện Thạch An, huyện Trùng Khánh và huyện Nguyên Bình. c) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian hoạt động dự án <i>(tối đa 50 năm)</i> sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn huyện Bảo Lạc và huyện Bảo Lâm. 3. Trường hợp diện tích đất thực hiện dự án nằm trên nhiều địa bàn có chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất khác nhau thì được áp dụng chế độ miễn tiền thuê đất của địa bàn có mức miễn tiền thuê đất cao nhất.	
(3) Nam Định (NQ số 10/2025/NQ- HĐND, ngày 14/03/2025)	Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư và đáp ứng điều kiện là Dự án phi lợi nhuận theo quy định của pháp luật.	

	2. Đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư và đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau: a) Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định đối với các dự án sản xuất, kinh doanh thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư trên địa bàn thành phố Nam Định. b) Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định đối với các dự án sản xuất, kinh doanh thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư trên địa bàn các huyện Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, Trực Ninh. c) Miễn tiền thuê đất 25 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định đối với các dự án sản xuất, kinh doanh không thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư trên địa bàn các huyện Giao Thủy, Xuân Trường, Hải Hậu, Nghĩa Hưng. d) Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định đối với các dự án sản xuất, kinh doanh thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư trên địa bàn các huyện Giao Thủy, Xuân Trường, Hải Hậu, Nghĩa Hưng. 3. Trường hợp dự án nằm trên phạm vi nhiều huyện, thành phố thì việc ưu đãi miễn tiền thuê đất được xác định theo diện tích tương ứng ở từng huyện, thành phố. 4. Tổng thời gian miễn tiền thuê đất không vượt quá thời gian thuê đất của từng dự án.\	
--	---	--

(4) Ninh Bình (NQ số 14/2024/NQ- HDND ngày 30/10/2024)	<i>1. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là dự án đầu tư xã hội hóa:</i> a) Tại địa bàn các đô thị của tỉnh Ninh Bình được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau: - Đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực (ngành, nghề): giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao được miễn tiền thuê đất trong suốt thời gian thuê đất của dự án. - Đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực (ngành, nghề) khác: + Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 3 năm kể từ ngày có Quyết định thuê đất. + Miễn tiền thuê đất sau thời gian xây dựng cơ bản: Tại địa bàn thành phố Ninh Bình; thị trấn thuộc huyện Hoa Lư; thành phố Hoa Lư (sau khi thành lập do sắp xếp đơn vị hành chính): Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản. Tại địa bàn thành phố Tam Điệp; thị trấn thuộc huyện Yên Khánh: Miễn tiền thuê đất 35 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản. Tại địa bàn thị trấn thuộc các huyện Nho Quan, Gia Viễn, Kim Sơn, Yên Mô: Miễn tiền thuê đất 40 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản. Tổng thời gian miễn tiền thuê đất không vượt quá thời gian thuê đất của dự án. Trường hợp dự án nằm trên địa bàn nhiều huyện, thành phố thì việc miễn tiền thuê đất được tính theo tỉ lệ diện tích sử dụng đất của dự án tương ứng trên từng địa bàn. b) Tại địa bàn còn lại của tỉnh Ninh Bình (không thuộc địa bàn đô thị tại điểm a) được hưởng ưu đãi miễn	
---	---	--

	tiền thuê đất trong suốt thời gian thuê đất của dự án. <i>2. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là Dự án phi lợi nhuận được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất trong suốt thời gian thuê đất của dự án.</i>	
(5) Cần Thơ (NQ số 11/2024/NQ- HDND ngày 12/12/2024)	Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê a) Dự án phi lợi nhuận theo quy định pháp luật. b) Dự án tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này thực hiện trên địa bàn các huyện: Thới Lai; Cờ Đỏ; Phong Điền; Vĩnh Thạnh. 2. Đối với các dự án tại khoản 2, Điều 2 thực hiện trên địa bàn các quận được hưởng ưu đãi, như sau: a) Miễn tiền thuê đất 40 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án thực hiện trên địa bàn các quận: Thốt Nốt; Ô Môn; Bình Thủy; Cái Răng. b) Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án thực hiện trên địa bàn quận Ninh Kiều. 3. Đối với dự án có thời hạn hoạt động ngắn hơn thời gian được miễn tiền thuê đất theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, thì thời gian được miễn tiền thuê đất được tính bằng thời hạn hoạt động của dự án. 4. Trường hợp diện tích đất của dự án thuộc địa bàn quận, huyện có thời gian miễn tiền thuê đất khác nhau, tiền thuê đất được miễn theo số diện tích đất từng địa bàn của quận, huyện.	
(6) Hậu Giang	Điều 5. Nội dung chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất	

(NQ số 24/2024/NQ- HĐND ngày 10/12/2024)	1. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trên địa bàn tỉnh Hậu Giang là dự án đầu tư xã hội hóa: a) Tại địa bàn thành phố Vị Thanh được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau: Đối với dự án thuộc lĩnh vực (ngành, nghề): Giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê. Đối với dự án thuộc lĩnh vực (ngành, nghề) khác: Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm kể từ ngày có Quyết định thuê đất. Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản. b) Tại địa bàn còn lại của tỉnh Hậu Giang được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê. 2. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trên địa bàn	
(7) Trà Vinh (NQ số 20/2024/NQ- HĐND ngày 09/12/2024)	Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được thực hiện trên địa bàn đô thị (thời gian miễn tiền thuê đất không quá thời hạn thuê đất), như sau: a) Miễn 25 năm (hai mươi lăm năm) đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các thị trấn thuộc các huyện (trừ thị trấn Châu Thành thuộc huyện Châu Thành; thị trấn Trà Cú và thị trấn Định An thuộc huyện Trà Cú). b) Miễn 19 năm (mười chín năm) đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các phường: 1, 2 thuộc thị xã Duyên Hải; phường: 8, 9 thuộc thành phố Trà Vinh. c) Miễn 17 năm (mười bảy năm) đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các phường: 1, 3, 4, 5, 7 thuộc	

	thành phố Trà Vinh. 2. Miễn tiền thuê đất toàn bộ thời hạn hoạt động dự án (tối đa 50 năm) đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực xã hội hóa quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này thực hiện trên địa bàn thị trấn Châu Thành thuộc huyện Châu Thành; thị trấn Trà Cú, thị trấn Định An thuộc huyện Trà Cú và các xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. 3. Miễn tiền thuê đất toàn bộ thời hạn hoạt động dự án (tối đa 50 năm) đối với các dự án đầu tư phi lợi nhuận quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này thực hiện trên địa bàn các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.	
(8) Lai Châu (NQ số 52/2025/NQ- HĐND ngày 23/7/2025)	Điều 4. Lĩnh vực, chế độ ưu đãi đầu tư 1. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (<i>ngành, nghề ưu đãi đầu tư</i>) trên địa bàn tỉnh Lai Châu là dự án phi lợi nhuận: Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê. 2. Dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (<i>ngành, nghề ưu đãi đầu tư</i>) trên địa bàn tỉnh Lai Châu là dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định (gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa). - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. - Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê sau thời gian xây dựng cơ bản.	
(9) Bắc Giang (NQ số 105/2024/NQ- HĐND ngày 11/12/2024)	Điều 3. Chế độ miễn tiền thuê đất Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 mà đáp ứng một trong hai điều kiện: 1. Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ	

	quyết định. 2. Dự án phi lợi nhuận. Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư được xác định theo quy định của pháp luật về đầu tư. Danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của cơ sở thực hiện xã hội hóa trong từng lĩnh vực theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Loại hình, tiêu chí xác định dự án phi lợi nhuận theo quy định của pháp luật.	
(10) Quảng Nam (NQ số 34/2024/NQ- HDND ngày 06/12/2024)	Điều 3. Nội dung ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất thực hiện dự án (tối đa 50 năm) đối với dự án đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị quyết này (quy định điều kiện miễn tiền thuê đất). 2. Trong mỗi dự án chỉ miễn tiền thuê đất đối với diện tích đất sử dụng đúng mục đích xã hội hóa, phi lợi nhuận. Phần diện tích đất sử dụng không đúng mục đích không được miễn tiền thuê đất. 3. Không áp dụng miễn tiền thuê đất đối với trường hợp: sử dụng đất thương mại, dịch vụ; được Nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất. 4. Người sử dụng đất không được tính tiền thuê đất được miễn vào giá thành sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho xã hội.	
(11) Quảng Bình (NQ số 87/2024/NQ- HDND ngày 11/12/2024)	Điều 4. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê (nhưng không quá 50 năm) đối với: a) Dự án phi lợi nhuận; b) Dự án xã hội hóa thực hiện tại địa bàn huyện Tuyên Hóa, huyện Minh Hóa, huyện Quảng Ninh, huyện Lệ Thủy, huyện Bố Trạch, huyện Quảng Trạch và các xã thuộc thị xã Ba Đồn;	

	c) Dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi xã hội hóa: - Các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo cấp học phổ thông; trường đại học; - Các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, gồm: trường cao đẳng; trường trung cấp; trung tâm giáo dục nghề nghiệp hoạt động theo Luật giáo dục nghề nghiệp; - Các dự án thuộc lĩnh vực y tế, gồm: bệnh viện đa khoa từ 100 giường bệnh trở lên; bệnh viện chuyên khoa từ 50 giường bệnh trở lên; cơ sở chăm sóc người cao tuổi; - Các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa, gồm: bảo tàng tư nhân; cơ sở bảo tồn và hành nghề truyền thống; khu văn hóa đa năng ngoài công lập; thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng; - Các dự án thuộc lĩnh vực thể thao, gồm: cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao năng khiếu và thành tích cao; cơ sở lưu trú, ký túc xá của vận động viên thể thao; - Các dự án thuộc lĩnh vực môi trường. 2. Miễn tiền thuê đất cho 50% thời gian thuê (nhưng không quá 25 năm) kể từ ngày có quyết định cho thuê đất đối với các dự án xã hội hóa còn lại ngoài các dự án quy định tại khoản 1 Điều này tại địa bàn thành phố Đồng Hới. 3. Miễn tiền thuê đất cho 80% thời gian thuê (nhưng không quá 40 năm) kể từ ngày có quyết định cho thuê đất đối với các dự án xã hội hóa còn lại ngoài các dự án quy định tại khoản 1 Điều này tại địa bàn các phường thuộc thị xã Ba Đồn.	
(12) Tiền Giang (NQ số 26/2024/NQ- HĐND ngày 09/12/2024)	Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Đối với dự án xã hội hóa Miễn tiền thuê đất sau khi hết thời gian được miễn tiền thuê đất thực hiện xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, như sau:	

	a) Miễn toàn bộ thời gian thuê đối với dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (huyện Tân Phước, huyện Tân Phú Đông). b) Miễn 25 (hai mươi lăm) năm đối với dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (huyện Gò Công Đông, huyện Gò Công Tây); dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (huyện Tân Phước, huyện Tân Phú Đông). c) Miễn 20 (hai mươi) năm đối với dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (huyện Gò Công Đông, huyện Gò Công Tây); dự án xã hội hóa được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (huyện Tân Phước, huyện Tân Phú Đông). d) Miễn 15 (mười lăm) năm đối với dự án xã hội hóa thuộc Danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư; dự án xã hội hóa được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (huyện Gò Công Đông, huyện Gò Công Tây). 2. Đối với dự án phi lợi nhuận: Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất đối với dự án.	
(13) Quảng Ninh (NQ số 58/2025/NQ- HĐND ngày 17/7/2025)	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê.	
(14) Huế (NQ số 10/2025/NQ- HĐND ngày	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê.	

25/4/2025)		
(15) Hà Nội (NQ số 15/2025/NQ- HĐND)	Điều 4. Chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Dự án thuộc phạm vi quy định tại Điều 1 mà đáp ứng điều kiện là dự án phi lợi nhuận theo quy định của pháp luật: Được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê. 2. Dự án thuộc phạm vi quy định tại Điều 1 mà đáp ứng điều kiện thuộc danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất như sau: a) Khu vực các phường: Hoàn Kiếm, Cửa Nam, Ba Đình, Ngọc Hà, Giảng Võ, Hai Bà Trưng, Vĩnh Tuy, Bạch Mai, Đống Đa, Kim Liên, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Láng, Ô Chợ Dừa, Hồng Hà: Được miễn tiền thuê đất 15 năm trong thời hạn được thuê đất (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư mở rộng, xây dựng mới bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp). b) Khu vực các phường: Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Vĩnh Hưng, Tương Mai, Định Công, Hoàng Liệt, Yên Sở, Thanh Xuân, Khương Đình, Phương Liệt, Cầu Giấy, Nghĩa Đô, Yên Hòa, Tây Hồ, Phú Thượng, Tây Tựu, Phú Diễn, Xuân Đình, Đông Ngạc, Thượng Cát, Từ Liêm, Xuân Phương, Tây Mỗ, Đại Mỗ, Long Biên, Bồ Đề, Việt Hưng, Phúc Lợi, Hà Đông, Dương Nội, Yên Nghĩa, Phú Lương, Kiến Hưng, Thanh Liệt: Được miễn tiền thuê đất 30 năm trong thời hạn được thuê đất (trừ các dự án xã hội hóa đầu tư mở rộng, xây dựng mới bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp). c) Khu vực các phường còn lại (trừ điểm a, điểm b) và các xã: Được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê. Trường hợp Dự án nằm trên địa bàn 2 phường, xã tại 2 khu vực có chính sách ưu đãi khác nhau thì Dự án được hưởng chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất theo địa bàn có mức ưu đãi cao hơn.	

	Trường hợp dự án cùng thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi theo Luật Thủ đô và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố mà có mức miễn giảm khác nhau thì được hưởng mức miễn giảm cao nhất.	
(16) Hà Nam (NQ số 06/2025/NQ- HĐND ngày 01/4/2025)	Điều 4. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất 1. Miễn 100% tiền thuê đất cho cả thời gian thuê (tối đa 50 năm) cho các dự án đáp ứng điều kiện tại Điều 3 trong các trường hợp sau: a) Các dự án phi lợi nhuận b) Các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực: Y tế; Giáo dục - đào tạo, dạy nghề. c) Các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực Môi trường, gồm: cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải. d) Các dự án xã hội hóa đầu tư tại Khu Đại học Nam Cao, Khu công nghệ cao. 2. Miễn 80% tiền thuê đất cho cả thời gian thuê (tối đa 50 năm) cho các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực: văn hóa; thể dục thể thao; môi trường (trừ dự án đã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4) đáp ứng điều kiện tại Điều 3 trong các trường hợp sau: a) Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (các huyện: Bình Lục, Lý Nhân, Thanh Liêm). b) Dự án đầu tư tại các thị xã, thành phố (thành phố Phủ Lý, thị xã Duy Tiên, thị xã Kim Bảng) có tổng vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng trở lên. 3. Miễn 70% tiền thuê đất cho cả thời gian thuê (tối đa 50 năm) cho các dự án xã hội hóa đáp ứng điều	

	kiện tại Điều 3 thuộc các lĩnh vực: văn hóa; thể dục thể thao; môi trường (trừ dự án đã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4) tại địa bàn các thị xã, thành phố (thành phố Phủ Lý, thị xã Duy Tiên, thị xã Kim Bảng) có tổng vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng. 4. Dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực còn lại: a) Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng tối đa là 03 năm. b) Miễn tiền thuê đất sau thời gian xây dựng: miễn tiền thuê đất 15 năm.	
(17) Tây Ninh NQ số 103/2025/NQ- HDND ngày 28/3/2025	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê	
(18) Phú Yên (NQ số 03/2025/NQ- HDND ngày 25/3/2025)	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê	